

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 56/2020/DS-ST

Ngày: 27-11- 2020

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Khel.

2. Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: bà Hên Thị Hồng Xinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 133/2020/TLST-DS, ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2020/QĐXXST-DS ngày 19/10/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Trần Thiện Ái N**

Địa chỉ: đường Q, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 15/7/2020): **Ông Huỳnh Hồng T**

Địa chỉ: đường K, Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt)

- Bị đơn: **Ông Đặng Hoàng K**

Địa chỉ: đường Nguyễn Văn L, Khóm H, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (**Có mặt**)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/7/2020 và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Huỳnh Hồng T trình bày:

Vào ngày 15/7/2016, bà N có cho ông K vay số tiền 250.000.000 đồng, lãi suất 1%/tháng, thời hạn vay là 12 tháng, đóng lãi hàng tháng vào cuối tháng. Nếu

ông K không trả vốn và lãi đúng quy định thì ông K sẽ phải trả lãi quá hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước trên số tiền vốn và lãi tương ứng.

Sau khi vay ông K không thực hiện đóng lãi, trả vốn như thỏa thuận nên bà N có đến gặp ông K và ông K xin gia hạn trả vốn và lãi đến ngày 15/7/2019 nhưng đến nay vẫn không thực hiện việc trả nợ.

Nay bà Trần Thiện Ái Nêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

Buộc ông Đặng Hoàng K phải trả số tiền vốn là 250.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 15/7/2016 đến ngày xét xử với lãi suất 1%/tháng là 130.000.000 đồng (tính tròn là 52 tháng tiền lãi). Đồng thời yêu cầu ông K phải tiếp tục trả lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày xét xử cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất 1%/tháng.

- Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Đặng Hoàng K trình bày:

Ông K thừa nhận chữ ký trong Hợp đồng vay tiền và biên nhận ngày 15/7/2016 là của ông K nhưng thực tế ông K không có nhận số tiền trên của bà N.

Nay trước yêu cầu của bà Trần Thiện Ái N thì ông K có ý kiến như sau:

Do ông K không có nhận tiền vay của bà N nên ông K không đồng ý trả nợ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã chấp hành tốt quy định của pháp luật, cụ thể có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: do phía bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Đặng Hoàng K cư trú tại địa chỉ: số 367/9 đường Nguyễn Văn Linh, Khóm 2, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ vay theo hợp đồng vay tiền và biên nhận nợ ngày 15/7/2016 nên quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là 250.000.000 đồng theo hợp đồng vay tiền và biên nhận ngày 15/7/2016, Hội đồng

xét xử thấy rằng nguyên đơn đã cung cấp bản chính hợp đồng vay tiền và biên nhận nợ thể hiện bị đơn ông Đặng Hoàng K có vay của bà Trần Thiện Ái N số tiền 250.000.000 đồng.

Như vậy trên thực tế giữa bà N với ông K có giao kết hợp đồng vay tài sản để vay và nhận số tiền là 250.000.000 đồng, các bên tiến hành giao kết Hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, do đó hợp đồng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay ông K không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn theo đúng cam kết. Do đó, bà N yêu cầu ông K trả số tiền vốn vay là 250.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với lời trình bày của ông K thì ông K thừa nhận chữ ký trong hợp đồng vay tiền và biên nhận ngày 15/7/2016 là của ông K nhưng ông K cho rằng thực tế ông K không có nhận số tiền trên nhưng ông K không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh việc ông K không nhận số tiền vay của bà N, đồng thời lời trình bày của ông K tại buổi hòa giải ngày 09/09/2020 thì ông K đồng ý trả dần số nợ vay trên nên ông K không đồng ý trả nợ là không có căn cứ chấp nhận.

Xét yêu cầu tính lãi suất, hội đồng xét xử thấy rằng theo hợp đồng vay tiền ngày 15/7/2016 thì thời hạn thanh toán là 12 tháng, tuy nhiên đến nay ông K vẫn chưa thanh toán nợ cho bà N. Do đó, bà N yêu cầu tính lãi từ ngày từ ngày 15/7/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm tính tròn là 52 tháng với lãi suất 01%/tháng với số tiền 130.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy tổng số vốn và lãi mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 380.000.000 đồng.

[5] Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn ông Đặng Hoàng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14, 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 2, khoản 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95 Điều 273; Điều 278; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 463; khoản 1 Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14, 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn ông Đặng Hoàng K trả cho nguyên đơn bà Trần Thiện Ái N số tiền là 380.000.000 đồng (trong đó vốn 250.000.000 đồng và lãi 130.000.000 đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật bà Trần Thiện Ái N có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Đặng Hoàng K chậm trả số tiền nêu trên thì ông Đặng Hoàng K còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả (vốn) theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

[2] Về án phí: Bị đơn ông Đặng Hoàng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.000.000 đồng.

Nguyên đơn bà Trần Thiện Ái N không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Trần Thiện Ái N nguyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.250.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004478 ngày 15/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

N đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND- TP. Sóc Trăng;
- CCTHADS - TP. Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương